

Bản án số: 66/2023/HSST
Ngày: 29/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thuận Sơn và ông Trương Hải Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Huế, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 30/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 14/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Việt N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 4 năm 2000 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Bản T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Việt N, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; vợ; con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 23/5/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Hoàng Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 7 năm 2003 tại Lệ Thủy, Quảng Bình.

Nơi cư trú: Bản M, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Bru Vân Kiều; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng T, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1977; vợ; con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2023 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T: Ông Hà Nhật L, Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1977, địa chỉ: Bản M, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Anh Hồ Văn H, sinh năm 2000, địa chỉ: Bản X, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 23 tháng 5 năm 2023, Nguyễn Viết N, Hoàng Văn T, Hồ Văn H ngồi chơi tại quán của gia đình N ở bản T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình. N rủ T và H đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng, T và H đồng ý. N mượn điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của T rồi đăng nhập vào mạng xã hội Facebook qua ứng dụng Messenger và liên lạc với người dùng có tên hiển thị “Q” để hỏi mua ma túy. Núi hỏi mua ma túy loại hồng phiến với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng, người đó đồng ý bán và hẹn N đến thôn M, xã S để giao dịch mua bán ma túy. Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 73H1 - 468.90 của bà Hoàng Thị M (mẹ của T) chở N và H đến trước cổng chợ M, xã S thì dừng lại. T và H xuống xe ngồi chờ. N tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 73H1 - 468.90 và cầm theo điện thoại di động của T đi đến điểm hẹn để mua ma túy. Tại đây, N gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, lai lịch mua 35 (ba mươi lăm) viên ma túy loại hồng phiến với giá 1.000.000 (một triệu) đồng. N cất dấu số ma túy vừa mua được vào túi bên trái của áo khoác rồi điều khiển xe mô tô quay lại vị trí T và H đang chờ. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đi đến đoạn đường thuộc thôn M, xã S, L, Quảng Bình thì bị lực lượng Công an phát hiện bên trong túi bên trái của áo khoác màu đen N đang mặc có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 35 viên nén hình dạng giống thuốc tân dược, màu hồng, dạng tròn, trên mặt của mỗi viên nén đều có dòng chữ “WY”. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Viết N, tạm giữ và niêm phong tang vật. Nguyễn Viết N khai nhận toàn bộ 35 (ba mươi lăm) viên nén nêu trên đều là ma túy dạng hồng phiến, N tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 35 (ba mươi lăm) viên nén màu hồng loại Methamphetamine có khối lượng là 3,653 gam ma túy loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 3,413 gam Methamphetamine và vỏ bao gói); 01 xe mô tô biển số đăng ký 73H1 - 468.90; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A57, bên trong điện thoại lắp sim số 0832515093. Tất cả có đặc điểm như mô tả tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu.

Tại Kết luận giám định số 555/KL-KTHS ngày 29/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành giám định và kết luận: 35 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mỗi mặt của mỗi viên đều có in chữ “WY” mà cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 3,653g (ba phẩy sáu trăm năm mươi ba gam) Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Ngày 22/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã lập biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy gồm:

- 3,413 gam (ba phẩy bốn trăm mười ba gam) Methamphetamine mẫu sau giám định được gói bằng 01 túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A” được đựng trong một phong bì thư trên ghi “555/KL-KTHS” “Mẫu ký hiệu A” tất cả dán kín

được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter màu đen, biển kiểm soát 73H1- 468.90;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A57, bên trong điện thoại lắp sim số 0832515093.

Bản Cáo trạng số 50/CT-VKSNDLT ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố các bị cáo Nguyễn Viết N và Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết N từ 18 đến 21 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 3,413 gam (ba phẩy bốn trăm mười ba gam) Methamphetamine mẫu sau giám định được gói bằng 01 túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A” được đựng trong một phong bì thư trên ghi “555/KL-KTHS” “Mẫu ký hiệu A” tất cả dán kín được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; đề nghị trả lại cho chị Hoàng Thị M (mẹ của T) 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter màu đen, biển kiểm soát 73H1- 468.90 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A57, bên trong điện thoại lắp sim số 0832515093.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T ông Hà Nhật L:

Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, trình bày điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại điểm s khoản 1, Điều 51. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức còn hạn chế đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhận thức còn hạn chế, có nhân thân tốt, hành vi phạm tội chỉ là giúp sức nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân sửa chữa, khắc phục những lỗi lầm.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, lời luận tội, hình phạt và mức án đề nghị của Kiểm sát viên; các bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và hứa cố gắng cải tạo tốt để sớm về địa phương làm ăn lương thiện, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Viết N và Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/5/2023, tại đoạn đường thuộc địa phận thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Viết N thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,653g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hoàng Văn T biết Nguyễn Viết N đi mua ma túy nhưng vẫn đồng ý cho N mượn điện thoại di động để liên hệ với người bán và cho N mượn xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Viết N và Hoàng Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo Nguyễn Viết N và Hoàng Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được pháp luật Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ ma túy, nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy, nhưng vì động cơ cá nhân đã tìm mua ma túy của đối tượng không rõ địa chỉ, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Viết N và Hoàng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 3,653g (ba phẩy sáu trăm năm mươi ba gam) ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Tuy nhiên cần xem xét đến vai trò của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Viết N: Bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy và bỏ tiền mua ma túy để sử dụng.

Đối với bị cáo Hoàng Văn T: Tuy bị cáo không chủ động mua ma túy, nhưng khi nghe bị cáo N rủ đi mua ma túy về sử dụng thì bị cáo đồng ý và đi cùng N để mua ma túy. Cho bị cáo N mượn xe và điện thoại để liên lạc với người bán ma túy, hành vi của T đã đồng phạm với N với vai trò giúp sức trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Viết N được áp dụng thêm tình tiết “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Viết N và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Vì vậy cần xử phạt bị cáo Nguyễn Viết N mức hình phạt phù hợp với khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án thấp nhất của khung hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Trong vụ án, Nguyễn Viết N khai đã mua ma túy từ một người đàn ông trên không rõ danh tính và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra đối với đối tượng này.

Hồ Văn H là người được N rủ đi mua ma túy để về sử dụng, H đi cùng với N và T. Tuy nhiên, H không góp tiền mua ma túy cũng như không có hành vi giúp sức trong vụ án, nên hành vi của H không cấu thành tội phạm.

Chị Hoàng Thị M không biết Hoàng Văn T sử dụng xe mô tô biển số đăng ký 73H1 - 468.90 và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO để cho N mượn sử dụng vào mục đích đi mua ma túy nên không phạm tội.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng của vụ án, số vật chứng này được xử lý như sau:

- 3,413 gam (ba phẩy bốn trăm mười ba gam) Methamphetamine mẫu sau giám định là là loại nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter màu đen, biển kiểm soát 73H1- 468.90 và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A57 bên trong chứa sim số 0832515093, quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Hoàng Thị M (mẹ của bị cáo T) trình bày: Chiếc xe mô tô và điện thoại di động hiệu OPPO là tài sản của gia đình, chiếc xe dùng để làm phương tiện đi lại, điện thoại dùng để sử dụng liên lạc hàng ngày, việc T dùng chiếc xe và điện thoại di động này cho N mượn đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết. Nay cơ quan Điều tra đã thu giữ, chị đề nghị Hội đồng xét xử cho chị được nhận lại chiếc xe và chiếc điện thoại (có chứa sim 0832515093) để chị làm phương tiện phục vụ cuộc sống. Qua trình bày của chị M, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Viết N, Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Viết N, Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Viết N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/5/2023. Quyết định tạm giam Nguyễn Viết N 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/9/2023 để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Hoàng Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự. Xử:

- Tịch thu tiêu hủy 3,413 gam (ba phẩy bốn trăm mười ba gam) Methamphetamine mẫu sau giám định được gói bằng 01 túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A” được đựng trong một phong bì thư trên ghi “555/KL-KTHS” “Mẫu ký hiệu A” tất cả dán kín được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình;

- Trả lại cho chị Hoàng Thị M 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter màu đen, biển kiểm soát 73H1- 468.90 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A57, bên trong điện thoại lắp sim số 0832515093.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lê Thuỷ, có số lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2023 giữa Công an huyện Lê Thuỷ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lê Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc các bị cáo Nguyễn Viết N và Hoàng Văn T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2023) đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lê Thuỷ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HSV A; Lưu VP.

Nguyễn Thị Thu Hương